

TRƯỜNG THPT HUỶNH PHI HÙNG

Trường Cấp II, III Bán công Trần Văn Thời được thành lập theo Quyết định số 64/1997/QĐ-UBND ngày 10 tháng 09 năm 1997 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau và đi vào hoạt động từ năm học 1997 – 1998, sau 10 năm học, trường đã được đổi loại hình trường từ trường bán công thành trường công lập theo Quyết định số 521/2007/QĐ-UBND ngày 03 tháng 08 năm 2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau và đã được đổi tên trường THPT Huỳnh Phi Hùng hoạt động từ năm học 2007 – 2008 cho đến nay. Trường tọa lạc tại khóm 9 thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Được sự quan tâm của chính quyền địa phương, sự hỗ trợ tích cực của Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau, cùng với sự năng nổ, nhiệt tình, hết lòng vì tập thể của Lãnh đạo nhà trường, trường đã được sửa sang và xây dựng lại khang trang hơn, tạo điều kiện tốt cho thầy trò yên tâm dạy và học.

Là một trường học, bao giờ nhà trường cũng đặt vấn đề chất lượng giáo dục lên hàng đầu. Để làm tốt công tác này, Ban Lãnh đạo nhà trường đã luôn sâu sát trong chỉ đạo chuyên môn cũng như các công tác giáo dục đạo đức học sinh, công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, các phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, từ năm học 2001-2002 đến nay, nhà trường thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn các nhóm, tổ và Hội đồng Sư phạm, thực hiện 100% các tiết dạy đều có đồ dùng dạy học, ngoài việc tận dụng hết đồ dùng dạy học mà trường có, giáo viên còn tự làm thêm nhiều đồ dùng có chất lượng, phục vụ tốt cho việc dạy và học. Tiếp cận với công nghệ thông tin, hầu hết các tổ chuyên môn đều có nhiều tiết dạy bằng giáo án điện tử. Những tiết học này đã thực sự gây hứng thú cho cả thầy và trò.

Với một đội ngũ giáo viên nhiệt tình và yêu nghề, với tinh thần chịu khó của học sinh Huỳnh Phi Hùng, trường đã đạt được nhiều kết quả tốt. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp nhiều năm liền đạt trung bình 99 - 100%, tỷ lệ học sinh vào Đại học tăng lên. Trường cũng đạt vị tiến bộ trong các kì thi học sinh giỏi, văn nghệ, thể dục - thể thao.

1. Đội ngũ cán bộ , giáo viên , nhân viên :

Tổng số cán bộ , giáo viên , nhân viên: 53/24 nữ. Trong đó có:

- Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng
- Giáo viên 48 đồng chí: Văn 7 đ/c, Sử 2 đ/c, Địa 3 đ/c, GDCD 2 đ/c, Toán 8 đ/c, Lý 6 đ/c, Tin học 3 đ/c, Công nghệ 2 đ/c, Hóa 4 đ/c, Sinh 3 đ/c, Tiếng Anh 6 đ/c, Thể dục 2 đ/c, Quốc phòng 1 đ/c.
- Nhân viên: kế toán 1 người, thủ quỹ 1 người, thư viện 1 người, bảo vệ 1 người.

2. Cơ cấu tổ chức học sinh theo từng khối lớp :

Năm học 2021 - 2022 trường có tổng số học sinh 687, có 231 nữ; chia thành 3 khối lớp:

Khối 10 có 7 lớp; với 354 học sinh, nữ: 107.

Khối 11 có 7 lớp; với 201 học sinh, nữ: 50.

Khối 12 có 7 lớp; với 180 học sinh, nữ 50.

Hệ GDTX: Lớp 11: 12/2 nữ; lớp 12: 11/4 nữ.

3. Điều kiện cơ sở vật chất :

- Có 20 phòng học, 7 phòng làm việc, 2 phòng máy vi tính, 1 phòng thí nghiệm-thực hành môn Sinh, 1 phòng thí nghiệm-thực hành môn Lý, 1 phòng thí nghiệm-thực hành môn Hóa, 1 phòng thiết bị dạy học, 2 phòng làm thư viện và phòng đọc .

- Có hàng rào cơ bản mặt tiền và một phần giáp dân .

- Tổng diện tích trường là 10.800m², có sân lát đan với diện tích 5.000m², quy hoạch trồng cây xanh và cây bóng mát xung quanh trường .

- Nhà tập thể thầy cô giáo có 4 căn, chưa đủ chỗ ở cho giáo viên ở xa về trường công tác .

- Ba khu vực nhà vệ sinh, hai của học sinh và một của giáo viên .

- Các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học :

+ 3 máy phôtô.

+ Một số đồ dùng trực quan , dụng cụ thí nghiệm

+ Có đủ bàn ghế giáo viên và học sinh đảm bảo cho nhà trường hoạt động

+ Có hồ chứa nước mưa , phục vụ nước uống cho cả hai mùa mưa nắng .

4. Đoàn thể:

- Chi bộ: có 40 đảng viên đạt 67.3% trên toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

- Đoàn Thanh niên: có 19 chi đoàn trong đó có 01 chi đoàn giáo viên.

- Tổ chức Ban Đại diện cha mẹ học sinh: có 18 Ban Đại diện cha mẹ học sinh của 18 lớp và 01 Ban Đại diện cha mẹ học sinh của trường với 07 ủy viên Ban chấp hành.

- Tổ chức Hội Khuyến học: BCH Hội gồm có 05 người và 18 hội viên.
- Công đoàn trường: 01 CĐ cơ sở với 52 công đoàn viên.

4. Những thuận lợi và khó khăn:

4.1. Thuận lợi:

- Có sự quan tâm của ngành, các cấp chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh.
- Có sự chỉ đạo thiết thực của Chi bộ Đảng nhà trường, có sự phối hợp đồng bộ với Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên trong trường cơ bản được bố trí đủ về số lượng (bao gồm biên chế và hợp đồng); 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên, trong đó trình độ chuyên môn trên chuẩn đạt 9,6% (5 thạc sĩ), có 02 giáo viên đang học cao học..
- Hiện nhà trường có 04 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 01 giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh và 01 thư viện giỏi cấp tỉnh.
- Đội ngũ giáo viên trẻ, khoẻ, nhiệt tình, có tâm quyết với nghề.

4.2. Khó khăn:

- Đội ngũ giáo viên đào tạo từ nhiều nguồn, giáo viên ở các bộ môn: có môn thừa giáo viên, có môn thiếu giáo viên, còn thiếu ở các bộ môn Tin học, Sinh học và nhân viên y tế học đường, thiết bị.
- Nơi ăn ở của các thầy cô giáo có nhưng điều kiện sinh hoạt, làm việc còn gặp nhiều khó khăn.
- Một số giáo viên mới ra trường chưa có kinh nghiệm trong giảng dạy và quản lý học sinh. Thiếu phòng bộ môn Tiếng Anh.
- Chất lượng đầu vào học sinh rất yếu, hầu hết con em lao động nghèo thiếu điều kiện trong học tập cũng như điều kiện sinh hoạt trong cuộc sống.
- Đồ dùng dạy học chất lượng hạn chế(thiết bị thực hành các phòng thí nghiệm bị hư hỏng nhiều) ảnh hưởng đến việc giảng dạy, đặc biệt là các tiết thực hành.
- Một số học sinh thiếu ý thức học tập, thiếu sự quan tâm và quản lý của cha mẹ
- Do học sinh ở xa trường, điều kiện đi lại khó khăn nên việc phụ đạo học sinh yếu, kém còn hạn chế.

5. Chất lượng giáo dục:

5.1. Chất lượng giảng dạy và học tập:

Ban lãnh đạo nhà trường chỉ đạo thực hiện tốt chương trình các môn học; xây dựng các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục; tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông; thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong một số môn học; thực hiện tích hợp một số nội dung các môn học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Tập trung đổi mới các hoạt động giáo dục và vận dụng việc đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Kết quả chất lượng giáo dục cụ thể như sau:

Tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng hàng năm trên 95%, tỉ lệ học sinh lên lớp kể cả sau thi lại trên 98%, luôn đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

Tỉ lệ học sinh cuối cấp đỗ tốt nghiệp trong những năm học qua luôn đạt và vượt hơn chỉ tiêu:

Năm học 2015 - 2016 là 90,3 % (chỉ tiêu đề ra trong nghị quyết là 85%).

Năm học 2016 - 2017 là 100% (chỉ tiêu đề ra trong nghị quyết là 95%).

Năm học 2017 - 2018 là 99,4% (chỉ tiêu đề ra trong nghị quyết là 95%).

Trong những năm học vừa qua có 5 học sinh đạt giải vòng tỉnh; tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường đại học, cao đẳng ngày càng tăng trung bình trong 5 năm qua đạt trên 50%.

Hàng năm có 100% CBGV hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ để đảm đương được nhiệm vụ.

5.2. Công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống.

Công tác giáo dục truyền thống dân tộc và lý tưởng cách mạng luôn được chi bộ, lãnh đạo nhà trường quan tâm đẩy mạnh, đã thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, nhiều loại hình đa dạng như sinh hoạt dưới cờ, tổ chức hội thi, sinh hoạt chủ điểm gắn với các ngày truyền thống như ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt nam 22/12, tất cả hướng về Trường Sa, nhằm giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức cho học sinh, học sinh thể hiện lòng yêu nước và trách nhiệm, nghĩa vụ đối với tổ quốc của mình.

Xây dựng được trường, lớp sạch, đủ ánh sáng, thoáng mát, trồng cây xanh, cây kiểng, có nhà vệ sinh cho giáo viên và học sinh, đủ nước sinh hoạt, nước uống hợp vệ sinh, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, quan tâm chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

Xây dựng nội quy, quy ước về ứng xử văn hóa cho cán bộ, giáo viên, học sinh, ở trong nhà trường, ở gia đình và ở cộng đồng. Liên hệ thường xuyên với cha mẹ học sinh, nắm vững những diễn biến tâm lý, tính cách để có biện pháp hữu hiệu trong giáo dục đạo đức cho học sinh.

6. Công tác xã hội hoá giáo dục:

Tạo mối gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh, làm tốt công tác vận động các em học sinh trong độ tuổi đến trường, hạn chế tình trạng bỏ học. Bên cạnh đó, còn vận động các tổ chức, cá nhân

tặng áo quần, sách vở, tiền bạc có giá trị hàng chục triệu đồng, giải quyết khó khăn trước mắt để các em yên tâm học tập. Ngoài ra, Chi bộ còn tham mưu cho Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng quỹ hội đúng theo Điều lệ Hội phụ huynh học sinh để chi cho hoạt động thi đua khen thưởng và giúp đỡ học sinh gặp rủi ro, hoạn nạn.

7. Thành tích năm học 2017 - 2018:

Năm học 2017 - 2018, trường có 05 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, có 03 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Với sự nỗ lực của thầy và trò, tập thể nhà trường được Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến năm học 2017-2018. Có 04 tổ chuyên môn được tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, có 43 cán bộ, giáo viên và nhân viên được tặng danh hiệu Lao động tiên tiến, có 05 giáo viên được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Trưởng Ban Đại diện cha mẹ học sinh của trường được Giám đốc Sở tặng Giấy khen.

Năm học 2017 - 2018, trường có 38 học sinh giỏi cả năm, 20 học sinh giỏi học kì II, 283 học sinh tiên tiến cả năm, 29 học sinh tiên tiến học kì II.